



TUẦN BÁO
PHÁT TRIỂN ĐIỂN NĂNG

2922 Jolicoeur St.
Montreal - H4E 1Z3
CANADA

Điện thư : aphancao@videotron.ca
WEB: WWW.VOVI.ORG

Số 374

ngày 01 tháng 09 năm 2002

Tờ báo hằng tuần **ĐIỂN KHÍ PHÂN GIẢI** dành riêng phục vụ bạn đạo thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Trì Tâm

*Trì tâm hành triễn chơn hành tiến
Vượt cõi âm u tự giải phiền
Mê loạn không còn qui hội tiến
Điển thanh tự thức giải phân liên*

Kính bái,

Vĩ Kiên

Mục Bé Tám từ 30/06/02 đến 06/07/02

Copyright 2002 by Lương Sĩ Hằng & VoVi Association of Canada. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đứng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,

Bé Tám

Phân câu hỏi của Mục Bé Tám dành cho buổi sinh hoạt tại thiền đường

- 1) Sự nhịn nhục có hữu ích gì cho tâm thân?
- 2) Muốn có tâm trí khai minh phải làm sao?
- 3) Làm sao mới gọi là phát tâm đúng mức?
- 4) Muốn đạt được sự thanh tịnh thì phải làm sao?
- 5) Muốn biết được phần hồn tiến hóa thì phải làm sao?
- 6) Nhon duyên hội tụ bằng cách nào?
- 7) Muốn trụ tâm thì phải làm sao?

<p>1) Montréal, 30-06-2002 9: 25 AM <i>Hỏi: Sự nhịn nhục có hữu ích gì cho tâm thân?</i></p> <p>Đáp: Thừa sự nhịn nhục trí sẽ sáng tâm sẽ minh</p> <p>Kệ: <i>Trí sáng tâm minh tình dứt khoát Thực hành chất phác tự mình mình Hành thông đời đạo qui thành tựu Tiến hóa không ngừng tiến tự tu</i></p>	<p>2) Montréal, 01-07-2002 8 : 10 AM <i>Hỏi : Muốn có tâm trí khai minh phải làm sao?</i></p> <p>Đáp : Thừa muốn có tâm trí khai minh phải bị động chạm nhiều trí mới khai tâm mới thức</p> <p>Kệ : <i>Khai tâm tự thức trí khai minh Chuyển hóa khai minh rõ tiến trình Dịu tiến tâm thân qui một mối Thành tâm tu tiến giải từ hồi</i></p>
<p>3) Montréal, 02-07-2002 3 : 25 AM <i>Hỏi : Làm sao mới gọi là phát tâm đúng mức?</i></p> <p>Đáp : Thừa phải dẫn thân đóng góp thật sự thì mới gọi là đúng mức</p> <p>Kệ : <i>Dẫn thân đóng góp tâm thân hành Giải quyết quân bình tự giác thanh Đóng góp không cần mưu tạo tội Thành tâm phục vụ trí tâm hành</i></p>	<p>4) Montréal, 03-07-2002 7 : 55 AM <i>Hỏi : Muốn đạt được sự thanh tịnh thì phải làm sao?</i></p> <p>Đáp : Thừa muốn đạt được sự thanh tịnh thì phải tự tu tự giải, áp dụng nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật trong thực hành thì đại trí mới được rộng mở</p> <p>Kệ : <i>Thực hành tiến tới trí khai thông Giải bỏ trần tâm tự giải công Hưởng thượng qui nguyên tự chuyển vòng Thành tâm phục vụ giải cơ công</i></p>
<p>5) Montréal, 04-07-2001 10 : 20 AM <i>Hỏi : Muốn biết được phần hồn tiến hóa thì phải làm sao?</i></p> <p>Đáp : Thừa muốn biết phần hồn tiến hóa thì phải nhập định thì mới thấy rõ phần hồn hoạt động</p> <p>Kệ : <i>Phần hồn tiến hóa cõi khí công Thăng hoa rõ rệt tự phân tông Đường đời như đạo không còn mong Tự đạt quân bình tiến một lòng</i></p>	<p>6) Montréal, 05-07-2002 9 : 45 AM <i>Hỏi : Nhon duyên hội tụ bằng cách nào?</i></p> <p>Đáp : Thừa nhơn duyên hội tụ từ cơ hội một</p> <p>Kệ : <i>Duyên lành đưa đến duyên tình hợp Các giới phân minh chuyển các ngành Xây dựng bền lâu triển các ngành Chơn tình hội hợp chuyển thông hành</i></p>
<p>7) Toronto, 06-07-2002 1 : 44 AM <i>Hỏi : Muốn trụ tâm thì phải làm sao?</i></p> <p>Đáp : Thừa muốn trụ tâm thì phải soi hồn đứng đắn</p> <p>Kệ : <i>Trụ tâm giữa chơn mày trụ định Sáng suốt chơn tâm tự phát minh Khai triển mâu ni chuyển pháp trình Hành thông tự thức rõ chơn tình</i></p>	

THƯ TỪ LAI VÃNG

Sydney, ngày 12/04/2002 - Thiên Đường Dũng Chí

Kính thưa Thầy nhân đọc cuốn sách “Phép Xuất Hôn – Mơ Duyên Quái Mộng” của tác giả Đỗ Thuần Hậu, trang 93, Nhà Xuất Bản Santa Ana, 1984, như sau:

Anh nhớ: Khi đến chỗ này, muốn đi sâu vào cửa thiên môn thứ hai, có câu chú của Phật như vậy: Nam Mô Bát Nhã Ba La Mật Đa, Sắc bất dị không, không bất dị sắc, thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, thọ tướng hành thức diệt phục như thị, độ nhất thiết khổ ách, Nam Mô A Di Đà Phật, rồi anh ngồi tĩnh ý khép hơi và trong ý tưởng đem hơi vô trong lỗ thiên môn thứ hai, vào đường mạch đốc, soi để cho hơi chạy thẳng lên trên bộ đầu. Mỗi ngày anh công phu luyện đạo từ từ như vậy, cho khớp xương bộ đầu nở thêm ra, lỗ tai hơi thở soi trống, còn lỗ mũi anh bít trong ý không thở thì cửu khiếu trở nên thông. Từ đó đến sau thấy bụng ta thỏ, không làm việc mạnh, hơi thở nhẹ nhàng cho đến đổi miếng bông gòn để trên lỗ mũi không bay tạt chỗ khác. Anh cứ công phu như vậy 60 đêm, khuyên anh làm việc nhẹ, nếu lấy sức mạnh thì bản thể ta động chạm, hơi ứ tại cơ quan. Cơ quan ngưng trệ phát bệnh tức, sốt rét, ăn không tiêu, mỗi mê, trái tim nhảy mạnh hồi hộp, chóng mặt, mệt. Bệnh này thầy thuốc ở thế gian không thể trị, nhờ công phu luyện đạo mới sửa được bộ cơ quan, nếu không sửa được thì phải thác.

Vấn đạo 1: Lỗ Thiên Môn hay cửa Thiên Môn thứ hai nằm đâu trong bản thể?

Vấn đạo 2: Cửu khiếu nằm nơi đâu trong bản thể?

Vấn đạo 3: Tại sao phải niệm chú Bát Nhã trong trường hợp trên? Có gì khác biệt với cách niệm chú Bát Nhã trên đây với cách niệm chú Bát Nhã sau bữa ăn như đã được in trong sách Thực Hành Tự Cứu?

Vấn đạo 4: Anh H V N, 58 tuổi, bạn đạo mới, có hỏi là hiện nay anh đang làm việc cho công ty Úc, mỗi ngày phải khuôn vác các bao nặng 35kg. Như vậy có bị ảnh hưởng gì đến công phu Vô Vi ban đêm cũng như sức khỏe hay không?

Bạn đạo chúng con tại Thiên Đường Dũng Chí đồng tâm cảm tạ Thầy.

Atlantic city, ngày 19/06/2002

Thầy vui nhận được điện thư của Thiên Đường Dũng Chí ngày 12/4/2002 được biết những sự thất mắc chưa đạt của hành giả lúc nào cũng ước mong. Hành đúng pháp, đạt tới thanh tịnh thì sẽ nhập định, mọi sự sẽ quang khai, bộ đầu khai mở đầy đủ thì sẽ tự đạt và khỏe mạnh. Niệm Bát Nhã đều sẽ đạt tới hư không đại định. Đốc lòng tu thì tự nhiên sẽ chuyển qua việc nhẹ thay vì việc nặng. Lỗ Thiên Môn thứ hai sẽ khai mở từ thiên giới, cửu khiếu nằm ngay từ sau ót cho tới trung tâm điển quang. Có bản hỏi và bản trả lời đã kèm theo, cứ noi theo đó mà tu. Chúc các con vui tiến trong thực hành.

Hỏi: Lỗ Thiên Môn hay cửa Thiên Môn thứ hai nằm đâu trong bản thể?

Đáp: Lỗ thứ hai từ cổ đi lên, hướng thẳng về Thiên Môn, nhập định xuất nhập để dài, làm việc năng quen thì cũng như nhẹ. Còn việc khai triển cửu khiếu thì thuộc về điển quang khác nhau không thể xáo trộn được.

Hỏi: Cửu khiếu nằm nơi đâu trong bản thể?

Đáp: Sau khi nhập định củi khiếu mở bộ đầu phát sáng, lúc đó như ngưng thở, bông gòn để lỗ mũi không rớt, củi khiếu nằm ngay trung tim bộ đầu rút mạnh và phát quang.

Hỏi: Tại sao phải niệm chú Bát Nhã trong trường hợp trên? Có gì khác biệt với cách niệm chú Bát Nhã trên đây với cách niệm chú Bát Nhã sau bữa ăn như đã được in trong sách Thực Hành Tự Cứu?

Đáp: Niệm Bát Nhã sau bữa ăn là gây một tập quán tốt, khi cần thì sẽ niệm như trên và sẽ không còn bỏ ngỡ nữa.

Hỏi: Anh H V N, 58 tuổi, bạn đạo mới, có hỏi là hiện nay anh đang làm việc cho công ty Úc, mỗi ngày phải khuân vác các bao nặng 35kg. Như vậy có bị ảnh hưởng gì đến công phu Vô Vi ban đêm cũng như sức khỏe hay không?

Đáp: Người lao động cũng có thể tu thiền là vậy. Tu bằng trí bằng ý lúc nào cũng phải hướng thanh mà thực hành.

Quý thương,

Vĩ Kiên

Lương Sĩ Hằng

THƠ

CON TÂM NHẢ TƠ

(Kính mừng Đức Thầy thượng thọ 80)

*Con tâm định mệnh nhả đường tơ
Tơ nhả tự nhiên chẳng tính giờ
Giống hạnh người tu là phục vụ
Đâu hề than thở bởi đường tơ*

*Tơ tâm kẻ bán người mua
Nhưng tâm mặc kệ, chẳng hùa theo ai
Sanh ra định phận an bài
Đem thân ban bố, chẳng vay của đời
Có khi chẳng phút nghỉ ngơi
Nhưng hồn tâm chẳng nửa lời thở than
VĨ KIÊN là vậy, một đàng
Tâm thân phục vụ, chẳng màng lợi danh
Không đem tâm huyết đấu tranh
Chỉ lo hướng thiện giải rành pháp duyên
Thiền Sư Pháp Lý hiện tiền
Như thân tâm gửi phước duyên cho người
VĨ KIÊN lặng lẽ mỉm cười
Bốn mươi năm dẫn dắt người tìm chân
Tám mươi năm chốn hồng trần
Từ khi đắc pháp, tuổi gần bốn mươi*

*Nay con xin kính chúc người
Thân tâm khoẻ mạnh độ đời thức Tâm
Đó là hạnh đức tơ tâm
Nhả tơ ban bố gieo mầm VÔVI.*

*QUẾ PHƯƠNG.
(T/đ. PN, 18/08/2002)*

TÌNH THƯƠNG

*Cơ Trời biến động khắp muôn phương
Thảm cảnh diễn ra quả khó lường
Thức tỉnh người người buông ác ý
Hòa bình tái lập bởi yêu thương*

*Yêu thương bao kẻ cùng đường
Dựa nương chánh pháp theo gương người hiền
Hướng thanh giải trước triền miên
Từ bi rộng mở chẳng phiền trách ai
Nằm trong định luật trả vay
Ôm lòng tham dục tự dày trí tâm
Bít bùng chỉ thấy tối tăm
Khai thông lại được hưởng phần an yên
Nhìn xem thế cảnh đảo điên*

Phật Trời cũng khóc gieo duyên cứu đời
 Lệ tuôn khơi dậy tình người
 Góp công góp của giúp người khổ đau
 Phát tâm giải tỏa vọng cầu
 Buông phần keo kiệt, tâm đầu Đại Bi
 Qui về nội thức tự đi
 Thâm tu thâm tiến gắng ghi đạo đời
 Tâm linh vốn một Cha Trời
 Dung hòa cõi mở tạo vui tạo hòa
 Dù đời dồn dập phong ba
 Bình tâm đều tiến vượt qua khổ nạn
 Sống trong thanh khí Trời ban
 Anh em hòa hợp, hợp bàn chung vui
 Trong cơn nhồi quả rèn trui
 Thấy đời khăm khổ bùi ngài qui y
 Vững tin PHÁP LÝ VÔ VI
 Tâm hành chơn đạo thoát ly tình trường
 Từ đời qua đạo mở đường
 Chung thiên xây dựng yêu thương đạo đời
 Tình thương đạo đức của Trời
 Độ người thức giác, lập đời an khương.

BB.

(T/đ. PN, 19/08/2002)

Bồ Tát Han h

Vào biển khổ cho tâm thực chứng,
 Chân đạo trên sáu ngã luân hồi,
 Hiến thân làm bầy, làm môi,
 Trùng trùng oan trái, sáng ngời đạo tâm.
 Ác là tối thiện diệu thâm!
 Đường vào Thiên đạo chẳng lầm, chẳng sai

Bình tâm xuống tấn,
 Gánh khổ trên vai,
 Hằng soi tự tánh,
 Bằng Minh cảnh đài
 Mặt than tâm điển,
 Dao sắc giáo dài,
 Thương yêu là đâm, chém,
 Là cưa, móc, dũa, mài,

Cho cơ tâm quần quai,
 Tánh hiện nguyên hình hài
 Ánh kiếm tuệ chói lòa như chớp biển,
 Rồi vô tình giáng xuống những thiên tai,
 Thân sơ không chứa một ai,
 Chẳng còn thiện ác chia hai nẻo đường.
 Minh tâm trong sáng như gương,
 Chiếu vào tự tánh yêu thương ngút ngàn!

Rút thiên kiếm:

Đâm cho thấu suốt,
 Chém cho lia đôi
 Bước đi trên oan nghiệt,
 Uy nghi hồn về ngội
 Loạn thần, tặc tử run vì sợ,
 Vương miện hào quang tỏa sáng ngời

Nhớ thuở:

Chuyển hóa Kim thân La hán,
 Khư khư tích thiện chẳng rời,
 Ngang tàng bất minh chân lý,
 Thiên uy giáng xuống cõi đời,
 Đọa đầy khắp trong sáu ngã,
 Nghịch thiên ác khí ngất trời
 Quốc hồn dầu sôi, lửa bỏng,
 Loạn thần tranh bá nơi nơi
 Tánh vía phát cờ xưng đế hiệu,
 Vương quyền sụp đổ, máu xương rơi
 Sinh linh đồ thán,
 Khói lửa tơi bời
 Cộng đồng tiên phật, mười phương nghẹn lời . . .

Thiên ân xuống tay:

Nghịch cảnh chuyển mình như núi lửa,
 Tình hờ, cảnh giả, bụi tro bay
 Tan tành nổi có,
 Chợt tỉnh cơn say
 Triều xưa, miếu cũ còn đây,
 Giật mình thức giác, dựng xây quốc hồn.
 1986.

Phạm Hữu Bằng.

(Phạm Văn Khanh sưu tầm.)

BẠN ĐẠO VIẾT

TU HÀNH THIÊN ĐỊNH LÀ GÌ ?

TU : Là tu bổ sửa chữa những tính hư tật xấu trở thành thiện lương.

HÀNH : Là thực hành , hành động cử chỉ lời nói tâm thân tốt lành với chính mình, gia đình và xã hội.

THIÊN : Là ngồi một chỗ , buông bỏ tất cả những vọng động ngoại cảnh.

ĐỊNH : Là định tâm cho phẳng lặng. Có định được thì mới phát Huệ, mây mù bao quanh ta từ từ tan rã thì Huệ phát sáng theo thời gian tu luyện.

Cho nên **THIÊN ĐỊNH** là thanh lọc khử trừ lưu thanh mọi phức tạp đang bám sát trong cơ thể chúng ta . Mục đích làm cho cơ thể nhẹ nhàng và phần hồn thoát ra thể xác đi học ĐẠO. Như chúng ta đã biết, bản thể chúng ta có: **TIM, GAN, TỖ PHẾ, THẬN**. Điển quang gọi là ngũ hành : **KIM, MỘC, THỦY, HỎA, THỔ**, hay là **NGŨ KHÍ** .Còn **TINH, KHÍ, THẦN** gọi là **TAM BUŨ** hay **TAM HOA**. Hai luồng điển **ÂM –DƯƠNG** là **NHÂM MẠCH** và **ĐỐC MẠCH** cùng các **LUÂN XA** các **KINH MẠCH LẠC** và nhiều thứ khác nữa.

Khi chúng ta thực hành công phu đúng phương pháp một thời gian thì trên đỉnh đầu và trung tâm chân mày từ từ có điển rút trên bộ đầu , lúc đầu nhẹ lúc có lúc không theo thời gian dài, ngày tháng tu luyện thì điển rút càng ngày càng mạnh , đi đứng nằm ngồi, ngày đêm đều có điển rút nhẹ nhàng có khi cảm thấy mất cả bộ đầu . Như thế là **NGŨ UẨN GIAI KHÔNG**. Những ngoại cảnh có xâm nhập vào cũng ít bị ảnh hưởng vì **NGŨ KHÍ** đã **TRIỀU NGUYÊN** . Còn **TAM HOA** hay là **TINH, KHÍ, THẦN** là hàng ngày chúng ta ăn uống thì vật thực hóa thành **TINH, TINH** hóa **KHÍ, KHÍ** hóa **THẦN** điển quang trụ trên **TRUNG TÂM CHÂN MÀY** gọi là **TAM HOA TỤ ĐỈNH**. Hai luồng điển **ÂM- DƯƠNG** cũng từ từ trụ trên đỉnh đầu là **HỢP NHẤT** . Các **LUÂN XA** cũng từ từ khai mở. Các **KINH MẠCH LẠC** cũng từ từ khai mở thì các lỗ chân lông cũng phát quang từ từ, Có ánh sáng hay hào quang quanh bộ đầu. Thường khi ngày hay đêm nhắm mắt thấy **MÔ NI CHÂU**, ánh sáng màu sắc , phong cảnh , người và vật ngay trung tâm chân mày, **HUỆ NHÃN** đã từ từ khai mở. **TRUNG TÂM ĐỈNH ĐẦU** điển quang của ta phóng ra ngoài mỗi ngày một thanh nhẹ như cây **ANTENNE** để liên lạc với **ĐẠI VŨ TRỤ**. **THIÊN MÔN** khai mở thì thỉnh thoảng được **XUẤT HỒN** đi học ĐẠO với các vị **THÁNH, TIÊN, PHẬT, CHÚA** và vị **THẦY** đã **ĐẮC ĐẠO** còn sống tại **THẾ GIAN** . Tình dục trước giữa vợ chồng cũng từ từ giảm cho đến khi dứt hẳn **DIỆT DỤC TRƯỚC** và hành giả cũng đang **HỌC DỤC THANH NHẸ** giữa vợ chồng trong điển giới là **HỒN** và **VÍA** . Đây là phần thưởng quý báu cho hành giả đã bỏ công tu hành bao năm . **NHỊ NGUYÊN** đã hợp lại thành **NHẤT NGUYÊN**. (**ÂM DƯƠNG HÒA HỢP**) . Hành giả sẽ cảm thấy **CƠ THỂ** và **TINH THẦN** ngày đêm lâng lâng vui tươi thanh tịnh . Sống tại **TRẦN** mà không nhiễm **TRẦN**. Tướng mạo cũng thay đổi.

XUẤT HỒN hay **XUẤT VÍA** có hay không cũng tùy theo duyên nghiệp của mỗi hành giả. Có người có **MÔ NI CHÂU** rồi phải tu luyện một thời gian để kết **THÁNH THAI** . Có người tu lâu chỉ cảm thấy bộ đầu và trung tâm chân mày có điển rút, thấy ánh sáng và thanh tịnh v.v... Đừng có vọng động so sánh người này với người khác vì mỗi người có một căn cơ khác nhau không ai giống ai . Cốt là quay vào trong nội tâm sửa chữa lỗi lầm của chính mình luôn luôn **THANH TỊNH**.

Hiện tượng **XUẤT HỒN** : Trong đêm đang thiền hay thiền xong đi nằm, còn thức thì hành giả cảm thấy trên đỉnh đầu có tiếng gió nhẹ nhẹ, tiếp đó điển quang chuyển động mạnh đồng thời trong cơ thể có các luồng điển theo xương rút mạnh lên đỉnh đầu, ánh sáng chớp chớp , kế tiếp có mấy tiếng nổ như súng trên đỉnh đầu thì **HỒN** xuất ra ngoài bản thể. Ta thấy hình hài giống như ta. Hiện tượng Xuất Hồn có nhiều trạng thái khác nhau tùy theo căn cơ của mỗi hành giả v.v... Lúc đầu **HỒN** mới thức giấc tu

hành. Còn Vía, Lục Căn Lục Trần, chúng sinh. chưa biết tu là gì? Vẫn còn vọng động. Cho nên HỒN là Chủ Nhân Ông, VÍA là Chủ Nhân Bà (đàn ông) .Đàn bà HỒN là Chủ Nhân Bà . VÍA là Chủ Nhân Ông. (Vì hai giới tính khác nhau). Còn Lục Căn, Lục Trần, chúng sinh vạn linh trong bản thể là TIỂU THIÊN ĐỊA. Vì ĐẠI THIÊN ĐỊA có cái gì thì TIỂU THIÊN ĐỊA có cái đó, chỉ to và nhỏ mà thôi, phải đi bằng điển quang vào trong TIỂU THIÊN ĐỊA mới chứng nghiệm được. Thời gian này Chủ Nhân Ông là HỒN phải đi tìm CÔI VÍA để hai thể gặp nhau như hai VỢ CHỒNG không còn xa cách nữa. Vì hai luồng điển ÂM-DƯƠNG đã hợp nhất như hai sợi giây điện chập vào nhau thì ngọn đèn luôn luôn sáng. HỒN VÍA giầy Lục Căn Lục Trần cùng Chúng Sinh đều tu hành và niệm PHẬT. Điển quang chúng sinh trong BẢN THỂ từ trần trước được thanh lọc ngày một thanh nhẹ cho đến khi VẠN LINH đồng tu và hợp nhất với HỒN VÍA. Chúng ta thử quan sát tướng diện của một vị CHÂN TU với một vị KHÔNG TU sẽ thấy tướng diện mỗi người khác nhau. Được đi trong tiền kiếp, để biết được những kiếp xa xưa là đàn ông, đàn bà, giàu, nghèo, tu theo Tôn Giáo nào v.v...Đây là những chứng nghiệm cho ta thấy và biết được cuộc hành trình mọi trạng thái quá khứ mà ta đã sống, đã đi qua và tu hành theo nhiều TÔN GIÁO khác nhau. Mà tại sao kiếp này ta vẫn phải LUÂN HỒI ? Như thế ta còn khiếm khuyết thứ gì, như cống cao ngạo mạn, phân biệt TÔN GIÁO không HÒA ĐỒNG hoặc thiếu CÔNG ĐỨC v.v... Để kiếp này ta cố gắng bỏ khuyết tu hành cho tròn đầy để giải thoát. Có đi vào tiền kiếp, chúng ta mới được THANH TỊNH không còn vọng động về ngoại cảnh. Dễ cảm thông và tha thứ mỗi khi có sự phiền nhiễu từ tinh thần đến vật chất đến với chúng ta. Vì trên đường tiến hóa, chúng ta luôn luôn được BỀ TRÊN thử thách. Càng tiến hóa cao thì thử thách côi HỮU HÌNH và côi VÔ HÌNH càng cao, để hành giả học BI TRÍ DŨNG.

Như chúng ta đã biết! Chúng ta là những TIỂU HỒN phân ra từ ĐẠI HỒN tức là THƯỢNG-ĐẾ . ĐÁNG TẠO HÓA TỐI CAO tùy theo TÔN GIÁO gọi DANH VỊ NGÀI . Chúng ta xuống côi THẾ GIAN này để học THAM SÂN SI TRƯỚC v.v...Học nhiều trạng thái, luân hồi nhiều kiếp. Gây bao tội lỗi và bị nghiệp lực theo luật NHÂN QUẢ tác động. Cho đến một kiếp nào. Chúng ta thức giấc sợ gây nghiệp dữ sợ bị trả quả. Chúng ta hướng về nghiệp lành thanh nhẹ, học BI TRÍ DŨNG . Đây là đoạn đường chúng ta bắt đầu hành hương trở về NGUỒN CỘI . Lúc đầu VIÊN NGỌC trong sáng của chúng ta bị bao phủ đen tối vì bao kiếp học ác trước . Ngày nay thức giấc tu hành, lập công bồi đức để VIÊN NGỌC MÔ NI CHÂU của chúng ta từ từ lau chùi trong sáng như lúc ban đầu. Sau cùng hợp nhất với THƯỢNG ĐẾ . TIỂU HỒN HỢP NHẤT với ĐẠI HỒN , TIỂU LINH QUANG hợp nhất với ĐẠI KHỐI LINH QUANG . Giải thoát LUÂN HỒI SANH TỬ. Qua một hành trình tiến hóa. Đây là ĐỊNH LUẬT TIẾN HÓA của chúng sinh vạn linh trong CÀN KHÔN VŨ TRỤ. Không trừ một ai. Các vị THẦN, THÁNH, TIÊN, PHẬT cũng thế. Các NGÀI xuống trước chúng ta. Các NGÀI cũng học bài như chúng ta đang học và rồi các NGÀI đã thức giấc tu hành và lập công quả tròn đầy sớm về CÔI GIẢI THOÁT. Chúng ta xuống sau học bài sau. Nếu thức giấc sớm tu hành đúng pháp mở HUỆ lập công bồi đức PHƯỚC HUỆ SONG TU thì cũng giải thoát như các NGÀI .

Tôi may mắn tu theo PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP từ đầu năm 1979 đến nay hơn 20 năm. Gia đình tôi sang Hoa-Kỳ từ năm 1975 và từ đó làm việc cho đến đầu năm 1999 thì hãng bán cho METLIFE COMPANY thì tôi xin về hưu. Lúc đầu Tu Thiên cũng bị khảo đảo , bệnh tật , gia đình vợ con, bạn bè và công việc làm trong sở, thôi thì đủ thứ chuyện. Tôi cố gắng học nhẫn học hòa với niềm tin có TRỜI PHẬT CHÚA . Mọi thử thách là những bài học đề thi để học BI TRÍ DŨNG. Ngày ngày đi làm kiếm tiền nuôi gia đình vợ con, giúp đỡ ai thì tùy khả năng. Tối đến THAM THIÊN đều đặn . Ngày nay tuổi đã cao mà tôi lúc nào cũng cảm thấy sức khỏe sung mãn, tâm trí thanh thoi, được chứng nghiệm đi trong điển giới trong TIỂU THIÊN ĐỊA. Gia đình vợ chồng con cái rất hạnh phúc. Bây giờ hỏi rằng cái gì may mắn nhất trong cuộc đời tôi ? Tôi xin trả lời rằng: Tôi gặp và tu theo PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP.

Chúng ta đang sống tại Cõi Đời này bất quá là trăm năm, Nhất là người VIỆT NAM. Chúng ta đã chứng nghiệm được bao cảnh thăng trầm cay đắng với bao thảm họa, nguy hiểm, nạn tai, gia đình, tài sản, nhà cửa tan nát, bệnh tật, chiến tranh chết chóc, cải tạo, vượt biên, đói khổ đau thương đầy nước mắt từ năm 1945 đến ngày nay còn kinh hoàng. Chúng ta đã vượt qua và còn sống thì PHƯỚC ĐỨC của chúng ta thật sâu dày. Đây là những bài học thảm cảnh của TRẦN GIAN để cho chúng ta THỨC TÂM.

Trước sau gì, chúng ta cũng phải CHẾT, thể xác tan rã. Không mang theo được TIỀN TÀI DANH VỌNG. Chúng ta chỉ mang được CÁI NGHIỆP XẤU TỐT mà ta đã tạo khi còn sống. Tại sao chúng ta không tìm một PHƯƠNG PHÁP TU HÀNH giải thoát trong kiếp này. Chúng ta cũng biết các PHƯƠNG PHÁP TU HÀNH là đem ta tới nơi GIẢI THOÁT. Phương pháp nào hợp ý cũng như chiếc thuyền, chiếc xe đưa ta đi đến CÕI GIẢI THOÁT. Nó là phương tiện tốt, không nên câu chấp. Vì các PHÁP là GIẢ. LINH HỒN tiến hóa GIẢI THOÁT mới là THẬT. Không có VỊ GIÁO CHỦ TÔN GIÁO nào nói rằng : (Con có công tu hành và lập nhiều công quả. Điển quang của con đã về đến nơi TA NGỰ. Nhưng con không tu theo TÔN GIÁO CỦA TA hoặc PHƯƠNG PHÁP CỦA TA. Cho nên ta không chấp nhận con).

Chúng ta cũng biết : LÀM NGƯỜI RẤT KHÓ./ DUYÊN LÀNH KHÓ GẶP./ PHẬT PHÁP KHÓ NGHE. / XỨ PHẬT KHÓ VỀ.

Chúng ta may mắn thay! Kiếp này chúng ta được làm CON NGƯỜI cũng phải tu bao kiếp tiến hóa thành người với trí óc sáng suốt, tâm tư minh mẫn biết phân biệt lẽ THIÊN ÁC hơn muôn loài vạn vật.

DUYÊN LÀNH KHÓ GẶP: Nếu ta gặp được MINH SU có kinh nghiệm về TÂM LINH tiến hóa cao. Được sự giầy bảo của người.

PHẬT PHÁP KHÓ NGHE : Nếu chúng ta được MINH SU giảng giầy kinh nghiệm những sự hiểu biết về PHẬT PHÁP. Chúng ta được mở trí tuệ. Đốt được giai đoạn khó khăn.

XỨ PHẬT KHÓ VỀ: Nhờ ba cơ duyên kể trên. Cộng với chúng ta cương quyết TU HÀNH THIÊN ĐỊNH thì ĐƯỜNG VỀ XỨ PHẬT thì hy vọng hành trình sẽ GIẢI THOÁT hoặc lên THIÊN ĐÀNG.

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP. Là một PHÁP MÔN TINH LUYỆN. (Tu tắt, như dấm trái cây cho chóng chín). Không phải là một TÔN GIÁO. Ai tu cũng được, ĐỜI ĐẠO SONG TU. Hiện nay được phổ biến rộng rãi do THẦY TẮM (LƯƠNG SỸ HẰNG) truyền pháp. Ông thường khiêm tốn không nhận làm THẦY mà chỉ làm BẠN để không một ai y lại vào THẦY và cùng nhau nghiên cứu tu học. Ông thường nói (Pháp này là pháp của bạn). Tôi chỉ là người truyền pháp đến bạn. Muốn tu hành tiến bộ bạn phải cố gắng thực hành cho đúng, đừng sửa PHÁP. Phương pháp không có gì cấm kỵ. Duy nhất là cấm làm biếng. Thời gian công phu từ từ sẽ tự mình thay đổi như ăn chay, bớt dục v.v... Vì trong người có điển phải liên tục hành thiền thì điển năng trong người mới phát triển. Như chúng ta nấu nồi nước sôi, khi có lửa khi không thì nồi nước bao giờ nóng bốc hơi mà nước sôi được. Thời gian tu luyện. Hành giả thấy hiện tượng cơ thể thay đổi có điển rút lên bộ đầu thì tự động hành giả ăn chay, bớt dục. Cho đến khi có điển quang ánh sáng trên đầu thì hành giả lúc đó ăn chay hay mặn cũng không còn bị động loạn nữa. Lúc đó ăn để ĐỘ. Chay mặn tùy duyên. Tình dục trước cũng từ từ chấm dứt DIỆT DỤC TRƯỚC và HƯỞNG DỤC THANH như đã viết ở đoạn trên.

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP :

- 1- NGỒI CHẤP TAY NGUYỆN: PHẬT hay VỊ GIÁO CHỦ hành giả TÔN THỜ.
- 2- NIỆM NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT : Đi đứng nằm ngồi, thâm niệm NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT trên đỉnh đầu. Niệm, thường niệm đến vô biệt niệm. Để luôn luôn được THANH TỊNH. Lâu dần chấn động lực sẽ khai thông SÁU LUÂN XA. Sau này khi THIÊN sẽ nghe được chúng sinh trong BẢN

THỂ niệm PHẬT. Xin các bạn TÔN GIÁO khác đừng chấp. Sẽ được chứng nghiệm rất vi diệu . Vào trong điển giới , gặp sự thử thách nguy hiểm, chấp tay niệm PHẬT là được an toàn.

- 3- PHÁP LUÂN CHIẾU MINH: Nằm thờ để giải trừ trước điển bảm dưới HẠ THỪA cùng BẢN THỂ để khai mở các lỗ chân lông.
- 4- SOI HỒN: Ngồi thẳng dùng hai ngón tay cái bịt kín hai lỗ tai. Hai ngón tay trỏ và hai ngón tay giữa chấn hai bên màng tang nơi chân tóc và ở giữa xương khốe mắt thì các luồng điển tập trung vào TRUNG TÂM CHÂN MÀY . Làm cho khối thần kinh BỘ ĐẦU mạnh ra để sớm mở ĐỆ TAM NHÃN hay HUỆ NHÃN.
- 5- PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN: Ngồi thờ để khai thông ngũ tạng.KHỬ TRƯỚC LƯU THANH. Các luồng điển thông lên BỘ ĐẦU . Lâu dần thờ thấy ánh sáng . PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN HUỆ TÂM KHAI.
- 6- THIÊN ĐỊNH : Là ngồi thẳng, nhắm mắt nhìn ngay TRUNG TÂM CHÂN MÀY, cái Ý hướng trên ĐỈNH ĐẦU,tư tưởng thả lỏng. Không được QUÁN TƯỞNG, đồ ngủ để cho các luồng điển thanh trước thanh lọc tự nhiên chuyển động xuất lên ĐỈNH ĐẦU . THIÊN ĐỊNH: rất khó, cái Ý hay nghĩ lung tung. Cho nên khi đang THIÊN các bạn ĐẠO thường mở băng cassette hay CD nghe THẦY TÁM Thuyết PHÁP giảng ĐẠO. Sau cùng sả THIÊN đi ngủ. Thời gian là một giờ hay hơn tùy theo hành giả. Tôi chỉ tóm tắt sơ lược . Hành giả muốn nghiên cứu, xin đến các TRUNG TÂM hay THIÊN ĐƯỜNG để tham khảo cho tường tận.
- 7- Quý vị muốn tìm hiểu Vô Vi xin liên lạc với các thiên đường địa phương .

Orange City, Dec. 14, 2001
Hoàng Văn Hoa

Hồi Sinh

Tôi đã bị đày nơi ngục A Tỳ! Không còn biết đã bao lâu nữa. Thời gian và không gian như quay cuồng, quay cuồng. Những tiếng khóc than từ miệng tôi và từ những tội hồn quanh tôi như hòa nhập vào nhau, chẳng còn có thể phân biệt tiếng của ai nữa Một hố sâu thăm thẳm, lại tối đen như mực chỉ xoáy hút những tội hồn nhào lộn, quay cuồng. Mỗi lần va vào vách đá là chúng tôi bị kim châm, dao cắt, đá đâm khắp vào da thịt mình mấy . Đã bao lâu rồi ?! Tôi không biết. Chẳng ai cần biết. Có lẽ tại chúng tôi đã quen. Miệng chúng tôi vẫn la. Nước mắt chúng tôi vẫn chảy. Da thịt chúng tôi vẫn đổ máu. Đôi khi mắt chúng tôi lòi ra, ruột chúng tôi đổ lòng thông. Chúng tôi cũng phải tiếp tục thuận theo chiều xoay của hố thăm. Chúng tôi chẳng bao giờ được chết! Được buông hai tay, nhắm đôi mắt, thở hơi cuối cùng để đi vào tịch diệt. Vì nơi đây là ngục A Tỳ! Nơi đây là cõi tâm của tôi đang bị hành hình.

.....

Tại thế gian, tôi là một người đàn bà yêu chuộng sự tự do nhưng lại có cái tánh dâm dục. Tôi mê đắm dục tình từ nhỏ. Tôi biết thủ dâm năm tôi lên sáu tuổi. Nhiều người đàn ông lớn tuổi, bạn bè của cha mẹ tôi đã lợi dụng rờ rẫm trên thân hình tôi từ năm tôi tám tuổi. Năm mười bốn tuổi tôi đã bắt đầu cặp bồ. Rồi năm mười chín tuổi tôi đã trao thân cho một người mà tôi chỉ vì ghen với một kẻ khác mà hiến mình. Từ đó cuộc đời tôi chỉ là những chuỗi ngày yêu cuồng, yêu dại. Những đòi hỏi thể xác không bao giờ đáp ứng được lòng khát khao của tội. Tôi khát tình yêu như một người trong sa mạc khát nước. Nhưng khi tôi không đạt được những gì tôi muốn tôi có thể tàn nhẫn, lạnh lùng và dã man đến độ không còn một chút lương tâm. Tôi đùa giỡn với sự đau đớn của kẻ khác, tôi chà đạp họ và tôi bỏ họ không một chút thương xót, sau khi tôi

đã làm mọi cách cho họ mê mệt tội. Tôi mãi mãi và mãi mãi đi tìm một mối tình siêu. Một thứ tình yêu vô điều kiện. Một thứ tình mà chính tôi cũng chưa thực hiện được. Khi tôi yêu, tôi cho tất cả, tôi tha thứ tất cả, nhưng tôi có một điều kiện duy nhất là phải trả lại những gì tôi đã cho. Rồi một hôm, tôi muốn dừng chân. Tôi muốn được làm vợ và làm mẹ. Lại một nạn nhân nữa, rồi một nạn nhân tí hon từ đâu đó xấu số đầu thai làm con tôi. Dù sao, nó cũng tốt phước hơn hai đứa trước, chưa kịp thành hình đã bị tôi giết chết. Trên đây là hình hài của một kẻ ác nhân với bao tội lỗi gồm ghiếc. Chưa kể, đối với thân sinh ra tôi, tôi là một đứa con ngỗ nghịch, hỗn hào chưa từng thấy. Tôi đã từng làm khổ mẹ tôi bằng những câu nói dã man, mất nhân tính. Sau khi lấy chồng, tôi đã từng chửi rửa thậm tệ sau lưng mẹ chồng tôi và cả gia đình của bên chồng. Tôi đã ngoại tình và phá thêm một đứa con tội lỗi. Tôi là một tên làm vườn đang gieo trồng nhân xấu. Đến ngày quả đã chín, tôi lặng lẽ hái từng trái một đưa vào miệng mà ăn. Mùi vị chua, cay, chát, đắng thấm dần vào cơ thể. Tôi chết lịm từng giây, từng phút. Từng tế bào một như vỡ nát. Tâm tôi đã rơi vào ngục A Tỳ không lối thoát. Nhìn lại tôi, thì tội nghiệp quá! Ở dung điểm tôi đang đứng, đáng thương quá! Nếu nhìn ở một khía cạnh khác của con người tôi, thì tôi đang vô cơ bị khổ. Số phận tôi hẩm hiu và đen bạc. Những câu hỏi tại sao tiếp nối mãi! Tại sao chồng tôi chẳng bao giờ để ý tới tôi! Tại sao người chỉ lo cho gia đình, cha mẹ, ham tiền, ham lợi mà bỏ mẹ con tôi bơ vơ, nhưng luôn miệng thì lại bảo yêu thương tôi! Tại sao cả đời tôi chỉ bị lợi dụng thể xác?! Tại sao dâm như tôi lại chẳng bao giờ hưởng được thú tuyệt đỉnh của thể xác mà tại sao tôi cứ mãi đi tìm?! Tình yêu ở đâu sao tôi chẳng bao giờ nhìn thấy! Gia đình chồng tôi sao tàn ác?! Tại sao tôi lại có tới bốn bà mẹ chồng?! Một bà không đủ phải thêm ba bà dì và rồi em chồng, chị chồng họ đều đánh ác, họ xỏ xiên, họ giết hồn tôi từng mảnh. Trong khi chồng tôi vẫn lạnh lùng, vẫn xa lạ, vẫn yếu hèn, chỉ nói yêu tôi khi lên giường. Tôi đã phải ngoại tình để làm gì?! Để tôi tránh đi cái chỗ mà tôi thiếu.. Tôi thấy chỉ có lấy người khác tôi mới có thể rời xa chồng tôi. Nhưng rồi tại sao lương tâm tôi không cho phép?! Rồi tại sao tôi lại thấy phải trở về để chịu đựng tiếp?! Tại sao tôi lại phải chịu sự chửi mắng sau đó kéo dài một năm trời đến lúc tôi phải quỳ xuống mà lạy sống, chồng tôi mới chịu tha cho và không hành hạ tôi bằng những lời nhiếc mắng nữa! Tại sao tôi chẳng bao giờ dám nói hỗn mẹ chồng tôi mà bà ta lại vu oan cho tôi, rồi từ tôi đến nỗi tôi phải quỳ lạy bà ba lạy để tha cho một cái tội mà tôi không có làm?! Sáu năm tù đầy! Tấm thân tôi rời rã! Đứa con mà tôi từng tưu, yêu quý chỉ có thể gần tôi rất ít. Công việc làm ăn ở tiệm buôn xác chết đã không cho phép tôi được gần nó. Từ sáng đến khuya về nhà tôi chẳng còn gì cho tôi. Niềm hy vọng cuối cùng, niềm an ủi duy nhất tôi cũng chẳng được gần gũi. Gia đình chồng tôi đã lấy tất cả, đã cướp mất chồng con tôi. Nỗi bơ vơ, sự tan tác trong lòng đè nặng lên hồn tôi. Tôi chỉ biết khuất phục trong đau đớn, thuận theo chiều xoay của nghịch cảnh. Sự kêu than, những giòng lệ của tôi cảm động lòng Trời. Tôi, một tội hồn đáng ghét, đáng thương, khát khao tình yêu, chuộng sự giải thoát đã cảm động được đức Vĩ Kiên Phật.

.....

Trở lại với cảnh A Tỳ thường nhật, tội hồn tôi hôm nay vẫn như mọi ngày thọ hình nghiêm khắc. Bỗng đâu một ánh hào quang sáng rực rỡ soi tỏ khắp ngục và hồn tôi bỗng nhẹ nhàng. Tôi sợ hãi vội né tránh, núp sâu trong khe đá. Âm ba của ai đó, lúc trầm, lúc bổng, ngào ngạt yêu thương, xoa dịu cơn đau của tôi. Từ từ tôi cảm thấy bạo đạn hơn, chịu ra vùng ánh sáng, hé hé mắt nhìn. Ôi! Tuyệt đẹp! Ngài ngồi đó với cái bụng phệ và miệng cười như hoa. Tôi yêu Ngài quá! Nước mắt tôi tuôn, miệng tôi van nài sự cứu khổ, cứu nạn của Ngài. Ngài nói mãi với tôi những lời ngọt ngào làm tôi dạn dĩ hơn nữa, bò từ từ đến chân Ngài và ôm hôn lấy hôn để. Những gì Ngài nói như nước cam lồ rơi vào hồn tôi làm lành lặn những vết thương và hồn tôi bỗng thấy tươi mát. Nhưng tôi chẳng nhớ được lời nào. Chỉ có một câu Ngài nói đã in sâu vào tâm tôi vì đó là chìa khóa mở cửa ngục A Tỳ, giải thoát cho tôi:

- Con hãy nắm lấy Lục Tự Di Đà là sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật mà tự cứu!

Rồi sau đó Ngài biến mất, để lại tôi với kho tàng vô giá mà tôi phải tìm chiếc chìa khóa để mà mở.

.....

Một cú điện thoại reo vang. Thầy tôi sắp đến. Tôi vội vã dọn dẹp phòng đón ân sư, người CHA tinh thần mà tôi hằng quý mến. Những ngày gần Người, Người chỉ trao cho tôi có mỗi sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật và dặn tôi phải trì niệm để thoát khổ. Tôi đã vâng dạ nhưng chưa thật muốn làm. Trong tôi lúc đó chỉ có một ý định bỏ nhà đi tu, nhưng tôi vẫn lo lắng sẽ như mấy lần trước. đi rồi lại phải trở lại. Tự vấn lấy lòng, thấy rằng đi hay ở cũng có lý, tôi phải chọn đường nào đây ? Ở lại thì lập hạnh nhẫn nhục, nhân đạo tròn thì thiên đạo mới chứng. Đi thì Thích Ca đã thành công tại sao tôi lại không thành công giống Ngài Đức Phật đã từng nói:

- Ta là Phật đã thành, tất cả chúng sanh là Phật sẽ thành.

Sự so đo, lưỡng lự, cân nhắc đã làm tôi muốn phát điên. Sợ hãi quá, tôi phải quỳ trước gương Quan Thánh ba tiếng đồng hồ mà nhờ Ngài chứng tâm thành soi sáng cho tôi. Trong đầu tôi lúc đó như muốn nổ tung vì quá tập trung để cầu xin, hai đầu gối của tôi thì đau đớn vô cùng. Được một lúc thì hai chân tôi tê dại, đầu tôi trống rỗng, sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật hiện ra và nhắc tôi thực hành trì niệm. Trong giây phút bừng tỉnh đó tôi đã hiểu và quyết định niệm Phật, không dám coi thường câu niệm đó nữa. Kể từ ấy, tôi buông bỏ hết tất cả. Tôi không ra tiệm buôn bán nữa, chỉ bật ti vi, ngồi mở mắt thao láo, dùng hơi thở và Lục Tự Di Đà để cố gắng hướng nội . Tôi cho chồng tôi biết ba tháng nữa tôi sẽ lên núi tu hẩn. Rồi thì mặc chồng mắng, chồng chửi, tôi cứ niệm. Năn nỉ có, dọa nạt có, đập đồ có, đòi lấy súng bắn chết tôi có, tôi vẫn ngồi sáng đêm trì niệm Phật. Chẳng nói, chẳng rằng. Cơm ăn với nước sôi và ít rau cải luộc. Ba tháng sau, thực hiện lời nói, tôi đã dứt khoát từ giã ra đi. Ruột gan tôi như có người cắt từng khúc. Khi nhìn con khóc, tôi quay mặt bước đi với hai bàn tay trắng và sáu chữ Di Đà.

.....

Mặc cho kim châm, dao chém, đá đâm, hồn tôi vẫn quay cuồng trong ngục tối nhưng tôi không còn than khóc nữa. Đầu tôi

luôn luôn sáng rực rỡ. Ở trong ngục nhưng tâm thức tôi đã thoát khỏi nơi ấy. Lần lần nhẹ nhàng, thoải mái, tôi mãi mê niệm Phật quên cả tháng ngày, quên cả nghịch cảnh chung quanh. Lỡ tai tôi, con mắt tôi và miệng tôi đã đóng lại. Tôi phiêu diêu trong sự an lạc du dương đó. Bỗng nghe tiếng đức Vĩ Kiên Phật hỏi tôi một câu:

- Khi con ra khỏi đây con có bằng lòng độ những kẻ còn thọ hình nơi đây không ?!

Tôi vội nói:

- Không! Vô ích! Họ sẽ không nghe con nói đâu !

Đức Ngài sau khi nghe tôi trả lời nói:

- Vậy là con khôn!

Tôi lại tiếp tục công việc trì niệm của tôi. Chẳng có gì làm động tâm tôi nữa, dù rằng những tiếng khóc than của các tội hồn kia vẫn nức nở, vẫn ghê rợn hơn bao giờ hết. Tâm tôi đã từng lạnh lùng như nước đá và nồng nhiệt như hỏa diệm sơn. Hai mặt tình cảm đó tôi đã thông suốt. Thiện ác bây giờ đối với tôi đều là một ý nghĩa, đó là TÌNH YÊU! Tình yêu chẳng phải chỉ có thiện mà tình yêu gồm cả ác lẫn thiện. Tôi niệm Phật để thấy trung điểm của Đạo là TÌNH YÊU. Sau khi lên thiền viện Vĩ Kiên tu, tôi đã trải nghiệm lòng mình bằng cách nhờ bạn đạo mài dũa tôi, xem tôi có vững tâm không hay sẽ đổi ý mà trở về với chồng con. Tôi tự nhận mọi lỗi lầm, không hề đổ thừa chồng tôi hay nghịch cảnh để xem nhin nhục thế này có hơn là nhin nhục chịu đựng làm nô lệ cho hoàn cảnh hay không?! Rồi tôi đã chứng nghiệm sự huyền diệu của Lục Tự Di Đà. Tôi đã tự chủ và tự tin hoàn toàn.

Từ đó tôi tự độ mình.

1986.

Nam Mai

HƯỚNG TÂM CẦU NGUYỆN

Xin quý bà n đạo thể giới cầu nguyện cho con của bạn đạo Lê Thị Lan là anh Nguyễn Khắc Quân, sinh tháng 06 năm 1967, mất ngày 14 tháng 07 âm lịch tại Bình Dương, Sài Gòn. Bạn đạo Hà Nội xin chia buồn cùng gia đình bạn đạo Lê Thị Lan.

THÔNG BÁO CỦA HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ

Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ trân trọng thông báo:

Đây là danh sách của bạn đạo khắp nơi trong tháng tám đã đóng góp cho chương trình phát thanh PLVVKHHBPP và Thiên Viện Vĩ Kiên.

Tháng bảy:

• Minh Loan	New Jersey	\$100.00	
• Bác Ân	Thiên Thức	\$50.00	(tháng 8)
• Xuân & Long	Thiên Thức	\$40.00	(tháng 7 & 8)
• Kim Anh	Thiên Thức	\$20.00	(Tháng 7 & 8)
• Phạm Văn Trạch	Texas	\$100.00	

Tháng Tám:

• Nguyễn Hoàng Long	Lưu Tâm	\$50.00	
• Đoàn Ngọc Toàn	Lưu Tâm	\$50.00	
• Đoàn Mộng Điệp	lưu Tâm	\$50.00	
• Nguyễn Dũng	"	\$ 10.00	
• Quách Minh+ An Khang	"	\$50.00	
• Dương như Diệp	"	\$50.00	
• Anh K	"	\$ 100.00	
• Anh tư Khải	Hạnh Đức	\$50.00	
• Em Trinh	"	\$50.00	
• Xuân Phát	"	\$10.00	
• Võ Kim	"	\$40.00	
• Nguyễn Văn Minh	"	\$50.00	
• Hùng Phong	"	\$50.00	
• Chị Ngân	"	\$10.00	
• Vô Danh	"	\$10.00	
• Trương thị Tảo	"	\$40.00	
• Hồ Mỹ Thanh	"	\$20.00	
• Hồ Mỹ Hằng	"	\$20.00	
• Mai & Trâm	"	\$50.00	
• Vô Danh	Thiên Thức	\$20.00	
• Nguyễn Thúy Hằng	"	\$20.00	
• Cô Năm Huệ Tâm	"	\$20.00	
• Nguyễn Ngọc Thạch	"	\$25.00	
• Vô Danh	"	\$20.00	
• Nguyễn T An	Minisota	\$200.00	
• Trương T Vui	Monterey Park	\$100.00	

• Trương Siêu Thanh	Monterey Park	\$100.00
• Huỳnh N Nga	Corona Ca	\$50.00
• Cụ Bà Nguyễn Thị Hiền	Lawndale Ca	\$100.00
• B/D TD Thanh Hòa	San Diego	\$150.00

Hội AHVVHK xin chân thành cảm tạ.

Hội cũng xin nhắc nhở chương trình phát thanh của pháp lý Vô Vi sẽ được phát thanh mỗi tối thứ bảy từ 9:15 PM đến 9:45 PM trên 6băng tần 1480 AM của đài Văn Nghệ Truyền Thanh, hoặc có thể vào Internet www.vntt.com.

Tất cả mọi liên lạc thư về HAHVVHK P.O Box 2045, Westminster Ca 92684.
HAHVHK.
